

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Số: 32 /2026 CV/VCS-QHCD

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế riêng
công ty mẹ Quý I năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Căn cứ theo khoản 4, điều 14, chương III, Thông tư 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 16/11/2020, Công ty xin được giải trình biến động lợi nhuận sau thuế riêng công ty mẹ Quý I/2026 so với cùng kỳ năm 2025 chi tiết như sau:

I. So sánh một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Quý I/2026	Quý I/2025	Tăng (giảm)	% tăng (giảm)
10	Doanh thu thuần	709.323.893.342	950.276.284.640	(240.952.391.298)	(25,36)
11	Giá vốn hàng bán	520.693.679.607	737.887.973.808	(217.194.294.201)	(29,43)
20	Lợi nhuận gộp	188.630.213.735	212.388.310.832	(23.758.097.097)	(11,19)
22	Doanh thu hoạt động tài chính	26.570.865.076	23.492.099.604	3.078.765.472	13,11
23	Chi phí tài chính	3.662.593.400	13.063.589.865	(9.400.996.465)	(71,96)
24	- Trong đó: Chi phí lãi vay	2.388.386.302	8.011.354.366	(5.622.968.064)	(70,19)
25	Chi phí bán hàng	43.668.845.945	36.428.836.893	7.240.009.052	19,87
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.876.624.054	9.805.276.570	12.071.347.484	123,11
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	141.930.968.524	175.177.229.723	(33.246.261.199)	(18,98)
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	23.449.164.287	27.997.747.047	(4.548.582.760)	(16,25)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	118.481.804.237	147.179.482.676	(28.697.678.439)	(19,50)

II. Nguyên nhân biến động

Nguyên nhân dẫn đến biến động lợi nhuận sau thuế riêng Quý I/2026 của Công ty theo các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 240.952.391.298 đồng (25,36%) do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán ra giảm.

2. Giá vốn bán hàng giảm 217.194.294.201 đồng (29,43%).

Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 23.758.097.097 đồng (11,19%)

3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 3.078.765.472 đồng (13,11%), nguyên nhân:

- Cổ tức, lợi nhuận được chia tăng: 7.000.000.000 đồng

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay giảm 1.050.405.432 đồng.

- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 2.870.829.096 đồng.

4. Chi phí tài chính giảm: 9.400.996.465 đồng (71,96%), nguyên nhân:

- Chi phí lãi vay tăng giảm: 5.622.968.064 đồng.

- Lỗ chênh lệch tỷ giá giảm: 3.917.601.356 đồng,

5. Chi phí bán hàng tăng: 7.240.009.052 đồng (19,87%), nguyên nhân:

- Chi phí nguyên vật liệu, dụng cụ tăng: 4.789.464.347 đồng.

- Chi phí nhân viên bán hàng tăng: 3.309.710.308 đồng.

- Chi phí dịch vụ mua ngoài giảm: 2.144.691.859 đồng.

- Chi phí bằng tiền khác tăng: 1.281.874.711 đồng.

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng: 12.071.347.484 đồng (123,11%), nguyên nhân chính:

- Chi phí nhân viên tăng: 7.085.825.777 đồng.

- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng: 4.450.611.310 đồng

7. Chi phí thuế TNDN giảm 4.548.582.760 đồng (16,25%).

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty giảm 33.246.261.199 đồng (18,98%), lợi nhuận sau thuế giảm 28.697.678.439 đồng (19,50%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu bán hàng giảm, chi phí quản lý và chi phí bán hàng tăng.



Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD.
- Lưu VT, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Trí Dũng

